TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S.D** **TỈNH T.Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2023/HS-ST
Ngày: 14/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Quốc Thể.

2. Ông Trần Hữu Lượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên toà: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

H.V.C, sinh ngày 06/8/1980 tại Tp V.T, tỉnh P.T.

Nơi cư trú: Đội 6, khu Hòa Phong, phường Minh Nông, TP. V.T, tỉnh P.T; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: H.C.L; con bà: T.T.Y (đều đã chết); Vợ: Đ.T.T, sinh năm 1980; Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2011; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ tư.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 03/10/2012 H.V.C bị Ủy ban nhân dân thành phố V.T , tỉnh P.T ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh P.T.

Ngày 04/9/2018 H.V.C bị Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh P.T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 19/9/2018 đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/11/2022 đến ngày 13/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh. *(Có mặt)*

- Người bị hại: Anh L.H.G, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Y.N, xã Đ.T, huyện S.D, tỉnh T.Q. (*Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/11/2022 H.V.C là lái xe của Công ty cổ phần T.L, địa chỉ tại xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh P.T điều khiển xe ô tô đầu kéo 19C-109.06 kéo theo rơ mooc bồn biển số 19R - 005.60 (chủ xe đăng ký là Công ty T.L) đi từ thành phố V.T, tỉnh P.T lên Công ty xi măng T.Q để lấy hàng (bột xi măng). Đến khoảng 02 giờ ngày 23/11/2022 sau khi nhập hàng xong Chương điều khiển xe ô tô rời khỏi nhà máy xi măng T.Q hướng từ thành phố T.Q đi huyện S.D, tỉnh T.Q để qua cầu Kim Xuyên sang địa phận tỉnh P.T. Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Chương điều khiển xe ô tô đến thôn Y.N, xã Đ.T, huyện S.D thì dừng lại kiểm tra hệ thống phanh, lốp. Do thường xuyên chở hàng qua tuyến đường này nên Chương biết nhà anh L.H.G, chuyên bán đồ vật liệu xây dựng và thiết bị điện tử thường để tài sản ở ngoài sân không có người trông coi, quản lý. Chương đi đến và quan sát thấy 01 chiếc xe đạp thể thao, sơn màu đen, nhãn hiệu Việt Nhật để ở ngoài sân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp mang đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi lấy được xe đạp Chương quay lại vị trí đỗ ô tô và để xe đạp vào vị trí giá để lốp dự phòng ở giữa đầu kéo và rơ mooc. Sau đó Chương điều khiển xe đi về hướng cầu Kim Xuyên, xã Hồng Lạc, huyện S.D. Sang đến địa phận huyện Phù Ninh, tỉnh P.T, khi đó trời sáng sợ bị người dân phát hiện nên Chương đã bỏ chiếc xe đạp ở ven đường trên bờ đê gần một lò gạch bỏ hoang thuộc xã Phú Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh P.T rồi tiếp tục điều khiển xe ô tô về thành phố V.T, tỉnh P.T rồi đi thẳng về công ty T.L tại xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh P.T để trả hàng.

Tại Kết luận định giá số 82/KL-HĐĐGTSTTTHS ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện S.D kết luận: 01 chiếc xe đạp thể thao, màu sơn đen, nhãn hiệu Việt Nhật của anh L.H.G tại thời điểm trộm cắp ngày 23/11/2022 trị giá 2.850.000đ (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số 27/CT-VKSSD, ngày 10/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố: H.V.C về tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo H.V.C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo H.V.C từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Minh Nông, thành phố V.T, tỉnh P.T quản lý, giám sát trong thời gian thử thách. Hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo nộp tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo H.V.C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Biên bản khám nghiệm, xác minh hiện trường, kết luận định giá, lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, tại gia đình anh L.H.G (thôn Y.N, xã Đ.T, huyện S.D, tỉnh T.Q) H.V.C đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp thể thao, màu sơn đen, nhãn hiệu Việt Nhật của anh Giới. Giá trị trộm cắp là 2.850.000đ (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố H.V.C về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây bất bình trong dư luận xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mục đích để bán lấy tiền. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 03/10/2012 H.V.C bị Ủy ban nhân dân thành phố V.T , tỉnh P.T ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh P.T. Ngày 07/10/2013 H.V.C được Công an tỉnh P.T trích xuất ra phục vụ công tác điều tra chuyên án hình sự. Kết thúc điều tra Công an tỉnh P.T không đưa trả bị cáo vào trung tâm để tiếp tục học tập nên bị cáo được coi là đã hoàn thành quá trình cai nghiện.

Ngày 04/9/2018 H.V.C bị Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh P.T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 19/9/2018 đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao thì tính đến lần phạm tội này bị cáo đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 3.500.000đ. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện anh Giới không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

- Tuyên bố: Bị cáo **H.V.C** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. ***Về hình phạt:*** Xử phạt bị cáo **H.V.C 06 (sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thử thách **01 (một)** năm. Hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (14/3/2023).

Giao bị cáo cho UBND phường M.N, thành phố V.T, tỉnh P.T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự*).

2. ***Về án phí và quyền kháng cáo*:**

- Bị cáo H.V.C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Ma Quốc Thể - Trần Hữu Lượng	**Hoàng Thị Minh Khánh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T.Q;
- VKSND tỉnh T.Q;
- VKSND huyện S.D;
- Công an huyện S.D;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- UBND phường Minh Nông;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Minh Khánh